**ENGLISH 7**

**HỌC KỲ 1**

**UNIT 1: HOBBIES**

**A. TỪ VỰNG:**

1. a piece of cake (idiom) / əpi:s əv keɪk /: dễ ợt

2. arranging flowers /ə'reɪndʒɪŋ 'flaʊər/: cắm hoa

3. bird-watching (n) / bɜːd wɒtʃɪŋ /: quan sát chim chóc

4. board game (n) /bɔːd ɡeɪm /: trò chơi trên bàn cờ (cờ tỉ phú, cờ vua)

5. carve (v) / kɑːv /: chạm, khắc

6. carved (adj) / kɑːvd /: được chạm, khắc

7. collage (n) / 'kɒlɑːʒ /: một bức tranh tạo thành từ nhiều tranh, ảnh nhỏ

8. eggshell (n) / eɡʃel /: vỏ trứng

9. fragile (adj) / 'frædʒaɪl /: dễ vỡ

10. gardening (n) / 'ɡɑːdənɪŋ /: làm vườn

11. horse-riding (n) / hɔːs, 'raɪdɪŋ /: cưỡi ngựa

12. ice-skating (n) / aɪs, 'skeɪtɪŋ /: trượt băng

13. making model / 'meɪkɪŋ, 'mɒdəl /: làm mô hình

14. making pottery / 'meɪkɪŋ 'pɒtəri /: nặn đồ gốm

15. melody / 'melədi /: giai điệu

16. monopoly (n) / mə'nɒpəli /: cờ tỉ phú

17. mountain climbing (n) / 'maʊntɪn, 'klaɪmɪŋ /: leo núi

18. share (v) / ʃeər /: chia sẻ

19. skating (n) / 'skeɪtɪŋ /: trượt pa tanh

20. strange (adj) / streɪndʒ /: lạ

21. surfing (n) / 'sɜːfɪŋ /: lướt sóng

22. unique (adj) / jʊˈni:k /: độc đáo

23. unusual (adj) / ʌn'ju:ʒuəl /: khác thường

**B. NGỮ PHÁP:**

**I. PRESENT SIMPLE *(*THÌ HIỆN TẠI ĐƠN)**

**1. CÁCH DÙNG THÌ HIỆN TẠI ĐƠN**

**1.1. Diễn tả hành động xảy ra lặp đi lặp lại hàng ngày.**

Ví dụ: We go to the cinema every weekend. *(Chúng tôi đi xem phim vào mỗi ngày cuối tuần.)*

**1.2. Miêu tả lịch trình, chương trình hay thời gian biểu (ngụ ý tương lai)**

Ví dụ: Oh no! The train leaves at 5 pm. *(Ôi không! Tàu sẽ rời đi lúc 5 giờ.)*

           The cartoon starts at 7:45 p.m. *(Bộ phim hoạt hình bắt đầu lúc 7:45 tối.)*

**1.3. Miêu tả thực tế hay một sự thực hiển nhiên.**

Ví dụ: She works as a nurse. *(Cô ấy là một y tá.)*  
            The sun rises in the east. *(Mặt trời mọc ở đằng đông.)*

**1.4. Miêu tả các trạng thái ở hiện tại.**

Ví dụ:I am thirsty. *(Tôi khát.),*I am not happy. *(Tôi không vui.)*

**2. DẠNG THỨC CỦA THÌ HIỆN TẠI ĐƠN**

**2.1.Với động từ to be:**

**\* Dạng khẳng định:**

|  |
| --- |
| **S + is/ are/am……** |

**- I am được viết tắt là “I'm”**

                    I am tired. *(Tôi mệt.) hay*(I'm tired.)  *(Tôi mệt.)*

**- She/ He/ It/ Singular noun (danh từ số it)/ Uncountable noun (danh từ không đếm được) + is được viết tắt là “'s”**

Ví dụ: He is happy. *(Anh ấy vui.)* hay He's happy. *(Anh ấy vui.)*

**- We/ You/ They/ Plural noun (danh từ số nhiều + are, được viết tắt ('re)**

Ví dụ: They are happy. *(Bọn họ vui vẻ.) hay*(They're happy.)  *(Bọn họ vui vẻ.)*

**\*  Dạng phủ định:**

|  |
| --- |
| **S + is/ are/ am+ not……….** |

**- I + am not ('m not)…………**

Ví dụ: I am not happy. *(Tôi không vui.) hay*I'm not happy. *(Tôi không vui.)*

**- She/ He/ It/ Singular noun (danh từ số ít)/ Uncountable noun (danh từ không đếm được) + is not (isn't)**

Ví dụ: He is not happy. *(Anh ấy không vui.)* hay (He isn't happy.)  *(Anh ấy không vui.)*

**- We/ You/ They/ Plural noun (danh từ số nhiều) + are not (aren't)**

Ví dụ: They are not happy. *(Họ không vui.),*(They aren't happy.)  *(Họ không vui.)*

**\*Dạng nghi vấn:**

|  |
| --- |
| **Is/ are/ am/ S + ….?.** |

**Câu trả lời có 2 cách: Yes, S+ is/are/am;  No, S + is/are/am + not.**

**- Am I ...?**Am I happy?  *(Tôi có vui không?)*

**- Is + she/ he/ it/...?**Is he happy? *(Anh ấy có vui không?)*

**- Are + we/ you/ they/ plural noun ...?**Are they happy? *(Họ có vui không?)*

**2.2. Với động từ thường**

**\*  Dạng khẳng định:**

|  |
| --- |
| **S + V/ Vs/es+ …….** |

**- I/ We/ You/ They/ Plural noun + V + ……..**

I get up early every day.  *(Tôi thức dậy sớm mỗi ngày.)*

**- She/ He/ It/ Singular noun/ Uncountable noun + Vs/es**

                       He gets up early every day. *(Anh ấy thức dậy sớm mỗi ngày.)*

**\*\***Lưu ý với động từ have

**I/ We/ You/ They/ Plural noun (danh từ số nhiều) + have……**

**She/He/It/Singular noun (danh từ số ít)/Uncountable noun (danh từ không đếm được) + has……**

Ví dụ: I have short hair. *(Tôi có mái tóc ngắn.)*

          He has brown eyes. *(Anh ấy có đôi mắt màu nâu.)*

**\*Dạng phủ định:**

|  |
| --- |
| **S + do/ does + not + V ...** |

**- I/ We/ You/ They/ Plural noun + do not (don't) + V**

Ví dụ: I do not get up early every day. *(Tôi không thức dậy sớm mỗi ngày.)*

**or** I don't get up early every day. *(Tôi không thức dậy sớm mỗi ngày.)*

**- She/ He/ It/ Singular noun/ Uncountable noun + does not/ doesn't + V**

Ví dụ: He does not get up early every day. *(Anh ấy không thức dậy sớm mỗi ngày.)*

**or** He doesn't get up early every day.*(Anh ấy không thức dậy sớm mỗi ngày.)*

**\*Dạng nghi vấn:**

|  |
| --- |
| **Do/ Does + S + V ...?** |

          Trả lời: Yes, S + do/ does. hoặc No, S + don't/ doesn't.

**- Do + I/ we/ you/ they/ plural noun + V ...?**

Ví dụ: Do you get up early every day? *(Bạn có thức dậy sớm mỗi ngày không?)*

           Yes, I do. *(Có, tôi thức dậy sớm mỗi ngày.)*

            No, I don't. *(Không, tôi không thức dậy sớm mỗi ngày.)*

**- Does + she/ he/ it/ singular noun/ uncountable noun + V ...?**

Ví dụ: Does he get up early every day? *(Anh ấy có thức dậy sớm mỗi ngày không?)*

           Yes, he does. *(Có, anh ấy có thức dậy sớm mỗi ngày.)*

            No, he doesn't. *(Không, anh ấy không thức dậy sớm mỗi ngày.)*

**3. ĐUÔI "S/ ES" CỦA ĐỘNG TỪ TRONG THÌ HIỆN TẠI ĐƠN**

**3.1. Quy tắc thêm đuôi s/ es**

- Động từ không có dấu hiệu đặc biệt: Thêm ***-s*** vào sau động từ

Ví dụ: get - gets, take - takes

- Động từ kết thúc bằng các chữ cái ***-ss, -sh, -ch, -x, -o***: Thêm ***-es***

Ví dụ: miss - misses, wash - washes, watch - watches, mix - mixes, do - does

- Động từ kết thúc bằng một phụ âm và ***-y***: Bỏ ***-y*** và thêm ***-ies***

Ví dụ: study - studies,  fly - flies

- Động từ kết thúc bằng một nguyên âm và ***-y***: Thêm ***-s*** vào sau động từ

Ví dụ: play - plays

**3.2. Cách phát âm đuôi s và es**

- Phát âm là ***/s/*** khi âm tận cùng của động từ nguyên thể là ***/p/, /t/, /k/, /f/***

Ví dụ: stops, spots, looks, laughs

- Phát âm là ***/ɪz/*** khi âm tận cùng của động từ nguyên thể là ***/s/, /z/, /ʃ/, /tʃ/, /dʒ/***

Ví dụ: misses, rises, washes, watches, judges

- Phát âm là ***/z/*** khi âm tận cùng của động từ nguyên thể là các âm còn lại

Ví dụ: cleans, plays, clears, rides, comes

**4. CÁC TRẠNG TỪ/ TRẠNG NGỮ CHỈ THỜI GIAN TRONG THÌ HIỆN TẠI ĐƠN**

**4.1. Các trạng từ chỉ tần suất**

Các trạng từ chỉ tần suất: ***always, usually, often, sometimes, hardly, rarely, seldom, never chỉ*** tần suất giảm dần. Trong câu, những trạng từ này đứng sau động từ “to be” và đứng trước động từ thường.  
Ví dụ:

Peter is always late for school. *(Peter luôn đi học muộn.)*  
Peter always goes to school late. *(Peter luôn đi học muộn.)*

**4.2. Các trạng từ/ trạng ngữ khác**

Một số trạng ngữ chỉ thời gian bắt đầu bằng **every** (*every day, every Sunday*), **each** (*each day, each Sunday*) và **in the** + buổi trong ngày (*in the morning*, *in the afternoon*).

Những trạng ngữ này đứng đầu hoặc đứng cuối câu.  
Ví dụ: Every day Peter goes to school late.  *(Ngày nào Peter cũng đi học muộn.)*  
Peter doesn't get up early in the morning.  *(Peter không thức dậy sớm vào buổi sáng.)*

**II. FUTURE SIMPLE (THÌ TƯƠNG LAI ĐƠN)**

**1. CÁCH SỬ DỤNG CỦA THÌ TƯƠNG LAI ĐƠN**

**1.1. Diễn tả một quyết định ngay tại thời điểm nói.**

Ví dụ:   
Are you **going to the supermarket** now? I will go with you. *(Bây giờ bạn đang tới siêu thị à? Tớ sẽ đi với bạn.)*  
I will come back home to take my umbrella. *(Tôi sẽ về nhà để lấy ô.)*

**1.2. Diễn tả một dự đoán không có căn cứ.**

Ví dụ:

- I think she will come to the party. *(Tôi nghĩ rằng cô ấy sẽ tới bữa tiệc.)*

- She supposes that she will get a good mark. *(Cô ấy tin rằng cô ấy sẽ nhận được điểm tốt.)*

**1.3. Diễn tả một lời hứa hay lời yêu cầu, đề nghị.**

Ví dụ:   
I promise that I will tell you the truth. *(Tôi hứa là tôi sẽ nói với bạn sự thật.)*  
Will you give me a book? *(Đưa cho tôi quyển sách được không?)*

**1.4. Sử dụng trong câu điều kiện loại một, diễn tả một giả định có thể xảy ra ở hiện tại và tương lai.**

Ví dụ: If she comes,  I will go with her. *(Nếu cô ấy đến, tôi sẽ đi với cô ấy.)*  
If it stops raining soon, we will go to the cinema. *(Nếu trời tạnh mưa sớm thì chúng tôi sẽ đi tới rạp chiếu phim.)*

**2. CẤU TRÚC CỦA THÌ TƯƠNG LAI ĐƠN**

**2.1. Khẳng định:**

|  |
| --- |
| **S + will +  V(nguyên thể)** |

CHÚ Ý:

- I will = I'll                                           They will = They'll

- He will = He'll                                     We will = We'll

- She will = She'll                                   You will = You'll

- It will = It'll

Ví dụ:

It's raining. I'll close the window. *(Trời mưa. Tôi sẽ đóng cửa sổ lại.)*

I think it will rain tonight.  *(Tôi nghĩ đêm nay trời sẽ mưa.)*

**2.2. Phủ định:**

|  |
| --- |
| **S + will not + V(nguyên thể)** |

Câu phủ định trong thì tương lai đơn ta chỉ cần thêm “not” vào ngay sau “will”.

CHÚ Ý: will not = won’t

Ví dụ:

I won’t tell her the truth. *(Tôi sẽ không nói với cô ấy sự thật.)*

They won’t stay at home. *(Họ sẽ không ở nhà.)*

**2.3. Câu hỏi:**

|  |
| --- |
| **Will + S + V (nguyên thể)?** |

Trả lời: Yes, S + will./ No, S + won’t.

Câu hỏi trong thì tương lai đơn ta chỉ cần đảo “will” lên trước chủ ngữ.

Ví dụ:

Will you come here tomorrow? *(Bạn sẽ đến đây vào ngày mai chứ?)*

Yes, I will./ No, I won’t.

It is raining. Will you close the widow? *(Trời đang mưa. Bạn đóng cửa sổ lại được không?)*

         Yes, I will./ No, I won’t.

**3. DẤU HIỆU NHẬN BIẾT THÌ TƯƠNG LAI ĐƠN**

**Tomorrow** *(ngày mai)*, **tonight** *(tối nay)*, **soon** *(sớm)*, **next week** *(tuần sau)*, **next month** *(tháng sau)*,**as soon as** *(ngay khi)*, **until** *(cho đến khi)*, **when** *(khi)*

Ví dụ:

Shall we go out tonight?  *(Chúng ta đi ra ngoài tối nay nhé.)*  
I will call you back soon.  *(Tôi sẽ gọi lại cho bạn sớm.)*  
She will be absent next week.  *(Tuần tới cô ấy sẽ vắng mặt.)*  
I will see you as soon as I finish the chores.  *(Tôi sẽ gặp bạn ngay khi tôi làm xong việc vặt trong nhà.)*

**Trong câu có những động từ chỉ quan điểm như:**

-  think/ believe/ suppose/ …: nghĩ/ tin/ cho là

- perhaps/ probably: có lẽ

**C. BÀI TẬP:**

**❶. PHONETICS**

**I. Choose the words whose underlined part is pronounced differently from that of the others in each group**

1. A. bird B. girl C. first D. sister

2. A. burn B. sun C. hurt D. turn

3. A. nurse B. picture C. surf D. return

4. A. neighbor B. favorite C. culture D. tourist

5. A. hobby B. hour C. hotel D. hot

6. A. prefer B. better C. teacher D. worker

7. A. bear B. hear C. dear D. near

8. A. collect B. concern C. concert D. combine

9. A. absent B. government C. dependent D. enjoy

10. A. future B. return C. picture D. culture

11. A. exciting B. excellent C. experience D. expensive

12. A. hobby B. cycle C. bye D. why

13. A. pottery B. collect C. melody D. monopoly

14. A. bird-watching B. children C. school D. challenge

15. A. future B. return C. picture D. culture

16. A. piano B. fish C. like D. badminton

17. A. arrange B. game C. make D. skate

18. A. mother B. some C. cold D. come

19. A. absent B. government C. dependent D. enjoy

20. A. telephone           B. post office         C. directory         D. moment

21. A. number B. Sunday C. excuse D. fun

22. A. second B. personal C. tomorrow D. movie

23. A. machine B. kitchen C. teacher D. children

24. A. city B. many C. country D. cry

25. A. book B. room C. stool D. school

26. A. soon B. see C. sure D. sorry

27. A. amazing B. orange C. table D. favorite

28. A. country B. journalist C. younger D. countryside

29. A. game B. arrange C. skate D. cake

30. A. hobby B. doll C. collect D. for

31. A. difficult B. unusual C. uncle D. result

32. A. piano B. fish C. like D. badminton

33. A. rest B. help C. garden D. identify

34. A. heard B. pearl C. heart D. earth

35. A. button B. circus C. suggest D. future

36. A. sofa B. away C. banana D. occasion

37. A. light B. fine C. knife D. principle

38. A. farm B. card C. bare D. marvelous

39. A. both B. bottle C. Scotland D. cotton

40. A. park B. farm C. warm D. marmalade

41. A. nature B. pure C. picture D. culture

42. A. faithful B. failure C. fairly D. painted

43. A. country B. cover C. economical  D. ceiling

44. A. new B. sew C. few D. nephew

45. A. with B. library C. willing D. if

46. A. ask B. angry C. manager D. damage

47. A. notebook B. hoping C. cock D. potato

48. A. engineer B. verb C. deer D. merely

49. A. theory B. therefore C. neither D. weather

50. A. shoot B. mood C. poor D. smooth

**II. Choose the word whose main stressed syllable is placed differently from that of the other in each group.**

1. A. welcome B. upstairs C. hobby D. eggshell

2. A. difficult B. unusual C. expensive D. occasion

3. A. challenge B. outdoor C. model D. enjoy

4. A. melody B. pottery C. creative D. gallery

5. A. receive B. fragile C. unique D. arrange

6. A. essential B. unusual C. occasion D. calorie

7. A. mural B. monopoly C. graffiti D. conjunction

8. A. reporter B. mountain C. gardener D. newspaper

9. A. favourite B. unusual C. popular D. common

10. A. pottery B. flower C. silent D. prepare

11. A. exciting B. melody C. experience D. expensive

12. A. gymnastics B. gardening C. basketball D. volleyball

13. A. affect B. excuse C. attend D. damage

14. A. language B. character C. complete D. spinach

15. A. anniversary B. adventure C. improve D. appointment

**❷. MULTIPLE CHOICE**

**I. Choose the best answer to complete each of the following sentences.**

**I. Choose the best answer to complete each of the following sentences.**

**1.** Nowadays people hours sitting in front of computers.

**A**. spend **B.** last **C**. set **D**. take

**2**. I think you should take up swimming \_\_\_\_\_it is suitable for your health condition.

**A**. so **B**. because **C**. although **D**. but

**3**. My family enjoys because we can sell vegetables and flowers money.

**A**. garden - to **B**. gardening - for **C**. gardening - with **D**. garden - of

**4**. If your hobby is greeting card making, you can give your to your friends as

presents.

**A**. hobby **B**. money **C**. greetings **D**. products

**5**. My sister’s hobby is sewing, and she can get the sewing patterns from the \_\_\_

magazines.

**A**. fashion **B**. cooking **C**. sports **D**. science

**6**. My brother doesn’t like ice-skating because he thinks it is .

**A**. danger **B**. in danger **C**. dangerous **D**. endangered

**7**. My sister is very keen on swimming, and she goes swimming three \_\_ a week.

**A**. time **B**. a time **C**. times **D**. timings

**8**. We often read the instructions carefully in order to make of the things we like best.

**A**. meanings **B**. models **C**. copies **D**. uses

**9**. You need to be to follow eggshell carving because it may take two weeks to complete one shell.

**A**. careful **B**. interesting **C**. fit **D**. patient

**10**. If you choose sewing as your hobby, you will your own clothes.

**A**. do **B**. make **C**. take **D**. get

**11**. There are many why it is important to have a hobby.

**A**. answers **B**. reasons **C**. details **D**. facts

**12**. Will you making models in the future?

**A**. pick up **B**. look for **C**. take up **D**. find

**13**. Do you think that hobby is and boring?

**A**. easy **B**. difficult **C**. danger **D**. interesting

**14**. I love my sister’s paintings because she is very in using colors.

**A**. careless **B**. care **C**. creative **D**. imagine

**15**. A hobby helps you to connect with people.

**A.** other **B**. others **C**. another **D**. the other

**16**. I join a photography club, and all members love photos.

**A**. take **B**. taking **C**. make **D**. making

**17**. What does your father do his free time?

**A**. in **B**. at **C**. on **D**. while

**18**. I think a hobby will always give you and help you .

**A**. pleased - relax **B**. pleasure - relaxed

**C.** pleased - relaxing **D**. pleasure - relax

**19**. You can share your stamps other collectors a stamp club.

**A.** with - at **B.** to - at **C.** with - in **D.** to - in

**20**. I think this hobby does not cost you much, and you need is time.

**A**. most **B**. all of **C**. some **D**. all

**21**. Hoa likes music. She often …………. to music in late evenings.

**A**. listen **B**. listening **C**. listens **D**. to listens

**22.** I enjoy …………. baminton after school.

**A.** doing **B**. playing **C.** seeing **D**. going

**23**. Ann has a large …………. of stamps.

**A.** collect **B**. collection **C**. collecting **D**. collections

**24**. How …………. you go to the library after school?

**A**. often **B**. much **C**. many **D**. usually

**25**. My sister usually goes to the library with me. She likes\_\_\_ comic books very much.

**A**. read **B**. reading **C**. to read **D**. reads

**26**. In big cities, there are many kinds of \_\_\_\_\_ for young people.

**A**. entertain **B**. entertains **C.** entertainment **D.** entertaining

**27**. What \_\_\_\_\_ does Minh like playing in his free time?

**A**. activities **B**. sports **C**. things **D.** subjects

**28.** He goes swimming when he \_\_\_\_\_\_ free time.

**A**. have **B**. is having **C**. has **D**. will have

**29**. My uncle likes \_\_\_\_\_\_ the vegetables we grow ourselves.

**A**. to eat **B**. eat **C.** eats **D**. eating

**30**. My close friend draws very well. She will be a …………. artist one day.

**A**. fame **B**. famous **C**. famously **D.** famed

**31**. We \_\_\_\_\_\_\_\_ swimming because it’s fun and good exercise.

**A**. like **B**. are liking **C**. will like **D**. liked

**32**. My grandparents don’t like \_\_\_\_\_\_\_\_ in the city because it’s noisy and crowded.

**A**. live **B**. lived **C**. living **D**. to living

**33**. Fire needs oxygen to burn. It \_\_\_\_\_\_\_\_ without oxygen.

**A**. burn **B**. burns **C**. don’t burn **D**. doesn’t burn

**34.** How much time do you spend \_\_\_\_\_\_\_\_ the Internet per day?

**A**. surf **B.** to surf **C.** surfing **D**. to be surfing

**35**.I don’t mind \_\_\_\_\_\_\_\_ a DVD, but I prefer \_\_\_\_\_\_\_\_ to the cinema.

**A**. to watch - to go **B**. watching – go

**C**. to watch – going **D**. watching – to go

**36**. \_\_\_\_\_ is her father's hobby. He likes going to the zoo to see beautiful parrots

or canaries.

1. Collecting birds **B**. Raising pets

**C**. Bird-watching **D**. Arranging flowers

**37**. My mother loves \_\_\_\_ She usually grows vegetables and takes care of them when she has free time.

**A**. cooking food **B**. gardening **C**. cycling **D**. eating fruits

**38**. My brothers would like to\_\_\_\_\_ mountain climbing. They think they will

enjoy themselves and \_\_\_\_\_ some nice photos.

**A**. go/ take **B**. pick/take **C**. take/collect **D**. go/pick

**39**. I prefer listening to music\_\_\_\_ very much. Gentle and nice lyrics of old

songs always attract my attention.

**A**. headphones **B**. noise **C**. colours **D**. melodies

**40**. My father will go\_\_\_\_\_ on the sea when my family goes to the beach this week.

**A**. gymnastics **B**. camping **C**. horse-riding **D**. surfing

**41**. I love making \_\_\_\_ because I can create some nice and unique clay bottles

or cups to give my friends.

**A**. pottery **B**. paper kites **C**. architectures **D**. lanterns

**42**. \_\_ is my unusual hobby. I like moving on the ice and feel like a beautiful swan.

**A**. Swimming **B**. Eating ice-creams

**C.** Ice-skating **D**. Making models

**43**. She took playing the piano when she was a young girl.

1. in **B**. over **C**. up **D**. on

**44**. He \_\_\_\_ karate club next month. He\_\_\_\_\_ to improve his health.

1. will join/ wants **B**. joins/wants

**C.** will join/ will want **D**. is joining/ wants

**45**. Our grandfather he \_\_\_us how to carve eggshells this weekend.

1. will promise/will show **B**. is promising/shows

**C**. promises/will show **D**. promised/shows

**46**. My mother\_\_\_\_ me to the museum tomorrow because she\_\_\_\_\_\_ to finish

a lot of her work.

1. doesn't take/ has **B**. won't take/ has

**C**. won't take/ doesn't have **D**. doesn't take/ doesn't have

**47**. The bus in two minutes. I \_\_\_\_late for school when I \_\_\_\_\_it.

**A**. arrives/ will be/ miss **B**. will arrive/ will be /miss

**C.** arrives/ am/ will miss **D**. will arrive/ am/ will miss

**48**. My brother hates\_\_\_\_\_\_ horror films. They make him\_\_\_\_\_\_\_\_ scary a lot.

1. to watch/ feel **B**. watching/ to feel

**C**. to watch/ to feel **D**. watching/ feel

**49**. It's interesting\_\_\_\_\_\_ a puppy. I enjoy\_\_\_\_\_ after it very much.

**A**. having/ looking **B.** to have/ to look

**C**. having/ to look **D**. to have/ looking

**50**. One of my favorite hobbies is comics. I love\_\_\_\_\_\_\_ more famous ones.

**A**. read/ collecting **B**. reading/collecting

**C**. to read/ to collect **D**. reading/ collected

**❸. WORD FORMS**

**I. Give the correct form of the word given to complete the sentences.**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.** My uncle usually takes a lot of \_\_\_\_\_\_\_ photos. | (**BEAUTY**) |
| **2**. I think collecting old bowls is a very \_\_\_\_\_\_\_ hobby. | (**BORE**) |
| **3.** You can use carved eggshells as \_\_\_\_\_\_\_\_\_ in your house. | (**DECORATE**) |
| **4**. I like reading books because it \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ my knowledge. | (**WIDE**) |
| **5.** Model making is a \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ ways of spending time. | (**WONDER**) |
| **6.** Reading books can also develop our \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | (**IMAGINE**) |
| **7.** That girl can use leaves to make \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ sounds. | (**MUSIC**) |
| **8**. You should choose a hobby because it will give you \_\_\_\_\_\_\_and help you relax | (**PLEASE**) |
| **9**. Nick’s hobby is collecting stamps. He is a stamp \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | (**COLLECT**) |
| **10**. Hoa is very \_\_\_\_\_\_\_\_\_and she paints very well. | (**CREATE**) |
| **11**. Tom and his close friend are playing with his colourful train toys\_\_\_\_\_\_ | (**ENJOY**) |
| **12**. He thinks his brother has an \_\_\_\_ hobby - carving shells. It's quite strange to him. | (**USUAL**) |
| **13**. It's\_\_\_\_ that he carves beautiful faces into small woods. | (**AMAZE**) |
| **14**. My mother hangs her beautiful pictures on the wall as home\_\_\_\_\_\_. | (**DECORATE**) |
| **15.** , Staying at home is the most.\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_way of relaxation. | (**BORE**) |
| **16**. It is\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to eat a lot of junk food. | (**HEALTH)** |
| **17**. A thief stole all the\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ in the museum. | (**PAINT**) |
| **18**. There are\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_symptoms when you have a cold. (differ) | (**DIFFER**) |
| **19**. He gets a cold, so he has a \_\_\_\_\_\_\_nose. | (**RUN**) |
| **20**. He drinks \_\_\_\_\_\_\_\_beer than me. | (**LITTLE**) |

**❹. VERB FORMS**

**I. Complete the sentences with the correct form of the verbs in brackets.**

**1.** Sally and her family love (**go**) to the park in the summer.

**2.** Her mum likes (**lie**) on the blanket and loves (**read**) her favourite magazines.

**3**. Anna’s family (**like**) the park because they love (**be**) outdoors.

**4**. I enjoy (**collect**) dolls and it becomes my pleasure.

**5.** We love (**watch**) new films, and we (**go**) to watch a new Hollywood film next weekend.

**6**. My brother hates (**do**) the same things day after day.

**7**. Our uncle (**play**) badminton once a week.

**8**. I (**collect**) a lot of stamps from foreign countries so far.

**9.** In 2100, people (**travel**) in flying cars.

**10**. I’m so hungry, Mum.

- I (**make**) you some sandwiches.

**II. Put the verbs in brackets in the correct tense form.**

**1**. You (**think**) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ collecting stamps costs much money?

**2.** My father thinks mountain climbing (**be**) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ more dangerous than skating.

**3.** Every year, my mother (**give**) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ me a nice doll on my birthday.

**4**. My brother (**not like**) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ collecting stamps, he likes collecting glass bottles.

**5.** My sister likes (**cook**) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ very much. She can cook many good foods.

**6.** Does your brother like (**listen**) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to music in his free time?

**7**. I think in the future, more people (**enjoy**) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ going out by bicycles.

**8.** My father says when he's retired, he (**go**) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ back to his village to do the gardening.

**9**. We are planting trees around our school now. Our school **(be**) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ surrounded by a lot of green trees.

**10**. Lan says she loves collecting pens but she (**not/continue**) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ this hobby from next year.

**III. Complete the text with the correct form of the verbs in the list.**

**like (2) live be travel make**

**sing read go write**

This is my favourite singer. He (**1**) a famous rock star. He (**2**) in America. He (**3**) all around the world and (**4**) in rock concerts. He (**5**) his songs and(**6**) his own video dips. In his free time, he (**7**) staying at home listening to his CDs. At weekends, he usually (**8**) to expensive restaurants with his friends. He also (**9**) a lot of books about strange things. I can’t wait to see him perform live. I (**10**) him so much.

**❺. CORRECTION**

I. Choose the underlined word or phrase (marked A, B, C or D) in each sentence that needs correcting.

**1**. The children are playing boarding games, and their mother is arranging flowers.

**A B C** **D**

**2**. One of his father's favourite hobbies is playing horse-riding, and he just practises it

**A B C**

twice a month.

**D**

**3.** He started learning how to play the guitar on his elder brother.

**A B C D**

**4.**Your favourite football match will begin at 3 p.m., so you should arrive there

**A B C**

soon to get a good seat.

**D**

**5.** She will attend the judo class next month because she intends to have a long

**A B C**

vacation in Ho Chi Minh City.

**D**

**6.** He loves to listen to classical music, but he spends a little time doing it.

**A B C D**

**7**. She didn't enjoy the party very much because she didn't like music and

**A B C**

to dance there.

**D**

**8**. She’s 18 and she’s France. She lives in a village near Toulouse. She studies

**A B C**

engineering at university.

**D**

**9.** She has a short black hair and very dark eyes. She is intelligent and funny, but

**A B C**

sometimes she’s a bit sad too.

**D**

**10**. She loves music and she likes writing songs. She can plays the guitar very well and

**A B C**

she has a beautiful voice.

**D**

**II. There is one mistake in each sentence. Underline and correct the mistake.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Sentences** | **Correction** |
| **1.** Nam is my classmates. He watches TV every night.  **2**. I think collecting stamps are interesting.  **3**. My dad cooks very good. He loves preparing meals for our family.  **4**. I enjoy to ride my bike to school.  **5**. We usually go in a small lake out of the city at weekends.  **6**. Do you still play football next year?  **7**. We like doing fishing because it is relaxing.  **8**. Do you think bird-watching interesting?  **9**. I think playing volleyball interest because it is a team game  **10**. In my opinion, more people played monopoly in the future. | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |

**❻. READING**

**I. Read the text and choose the correct answer.**

If you enjoy cycling for pleasure, doing it in London can be a shock. There are not enough lanes especially for bikes, and making your way through the traffic can be very risky. But if you have great passion, cycling in London can be exciting, and ***it*** is an inexpensive way of keeping fit if you live there. Some cyclists don’t mind spending a lot of money on expensive bikes. However, if you just want a basic bike that is only for occasional use, there are many cheap choices. Several markets have cheap bikes on sale which may not be impressive to look at but should be satisfactory. You should buy a cycling helmet if you want to cycle in London. Wearing a cycling helmet is not compulsory in Britain, but it is a good idea to wear one for protection.

**1**. What is the main idea of the passage?

**A**. Cycling helmets **B**. Cheap bicycles

**C**. Bicycle markets **D**. Cycling in London

**2**. According to the passage, cycling in London is

A. easy **B**. difficult **C**. tiring **D**. boring

**3**. The word **“it”** in line 3 refers to

A. cycling **B**. passion **C**. excitement **D**. doing exercise

**4**. The difficulty of cycling in London is described in lines

A. 2 **B**. 5 **C.** 5-6 **D**. 8-9

**5**. According to the passage, all the followings are true **EXCEPT** that

A. It is compulsory to wear a helmet when cycling in Britain.

B. Some bikes in London are cheap.

C. There are not many lanes especially for bikes.

D. Some cyclists don’t want to buy expensive bikes.

**II. Complete the text with the correct form of the verbs in the list.**

**like (2) live be travel make**

**sing read go write**

This is my favourite singer. He **(1**) a famous rock star. He (**2**) in America. He (**3**) all around the world and (**4**) in rock concerts. He (**5**) his songs and(6) his own video dips. In his free time, he (**7**) staying at home listening to his CDs. At weekends, he usually (**8**) to expensive restaurants with his friends. He also (**9)** a lot of books about strange things. I can’t wait to see him perform live. I (**10**) him so much.

**III. Choose the most suitable word for each space.**

What do you like doing best (**1**) your spare time? My cousin Paul likes going (**2**) in the country and **(3**) photos. Sometimes he (**4**) with his friends, and they (**5**) at the park or at the beach. They always **(6**) a good time. His brother Chris isn’t (**7**) on walking. He spends most of the **(8**) at home.

**1.** **A.** for **B**. when **C**. in **D**. at

**2**. **A**. for walks **B.** walks **C**. a walk **D**. to walk

**3**. **A**. making **B.** having **C**. taking **D**. doing

**4**. **A**. travels **B**. gets up **C**. sees **D**. goes out

**5.** **A**. enj**o**y **B**. have fun **C**. hobby **D**. go

**6.** **A**. have **B**. make **C**. do **D**. like

**7**. **A**. interested **B**. out **C**. decided **D**. keen

**8**. **A**. other **B**. time **C**. people **D**. money

**IV. Read the article and decide whether the statements are true (T) or false (F).**

After school Susan goes home to do her model-making. She loves making models. She started about a year ago. She needs about two weeks to make a model. Then she puts it on the shelf in her bedroom. She has about twenty models now. She thinks she will need to get another shelf soon. Last term she tried to start a club for model-making at school but the teachers and other children weren’t interested. She thinks she has a lot of fun anyway.

**True False**

**1**. Susan makes models when she stays at school. 🞏 🞏

**2**. She has made her models for about one year. 🞏 🞏

**3**. It takes her two weeks to make two models. 🞏 🞏

**4**. She will need another shelf for her models soon. 🞏 🞏

**5**. Susan tried to start a club for model making and the

teachers and other children were interested in it very much. 🞏 🞏

**❼. WRITING**

I. Complete the conversation, using the words or phrases given.

**A:** What is your hobby?

**B:** Well, I like collecting stamps.

**A:** How can you collect your stamps?

**B** (**1**) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

(I/ buy/ post office. I/ also/ ask/ members of family/ relatives)

(**2)** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

(Sometimes/I/ exchange/ stamps/ other people)

**A:**How do you organize your collection?

**B:** (**3)** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

(I/ divide/ different groups/ animals/ plants/ birds/ so on)

**A:**Why do you collect stamps?

**B:** (**4)** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

(I/ know more/ people/ animals/ plants)

**A:**What will you do next?

**B:** (**5)** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

(I/ collect/ more stamps)

**II. Make correct sentences from the words and phrases given.**

**1**. When/ you/ start/ hobby?

**2.**We/ find/ make/ models/ very interesting/ because/ we/ should/ creative.

**3.**I/ think/ future/ people/ take up/ more/ outdoor activities.

**4**. My best friend/ not/ like/ mountain climbing/ because/ he/ afraid/ heights.

**5.**My sister/ enjoy/ cook/ and/ make/ new dishes/ her own.

**III. Rewrite the sentences, using the given words.**

**1**. What is the price of this watch?

⇨ How much \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_?

**2**. What is the price of these beautiful scarves?

⇨How much \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_?

**3**. Can you tell me the way to Dong Nai Post office?

⇨Can you tell me \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_?

**4**. Can you tell me the way to the station?

⇨Can you tell me \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_?

**5**. They are fast typists.

⇨They \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**6**. Peter is a hard worker.

⇨Peter \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**7**. There are no bottles on the shelf.

⇨There aren’t \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**8**. We have no time to prepare the speech.

⇨We don’t have \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**IV. Use the words and phrases to write a passage.**

**1**. Stamp collection/ be/ interesting hobby.

**2**. You/ can learn many things, such/ the geography/ a country/ stamps.

**3**. Postal stamps/ be a source/ interesting facts/ important dates/ every country/ the world.

**4**. It/ make stamp collecting/ become very popular.

**5.** As you look at the pages/ a stamp album, you/ can learn interesting details/ foreign customs/ arts/ literature/ history/ culture.

**6**. Their colors/ can make/ you feel relaxed/ happy.

**7**. Collecting stamps/ can become/ a business.

**8**. If you are lucky/ finding/ special stamp, it/ will bring/ you some money besides knowledge/ pleasure.

**===================================================**

**ANSWER KEYS**

**UNIT 1: HOBBIES**

**❶. PHONETICS**

**I. Choose the words whose underlined part is pronounced differently from that of the others in each group**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. D | 11. A | 21. C | 31. A | 41. B |
| 2. B | 12. A | 22. D | 32. C | 42. C |
| 3. B | 13. A | 23. A | 33. C | 43. D |
| 4. D | 14. C | 24. D | 34. C | 44. B |
| 5. B | 15. A | 25. A | 35. A | 45. B |
| 6. A | 16. C | 26. C | 36. D | 46. A |
| 7. A | 17. A | 27. B | 37. D | 47. C |
| 8. C | 18. C | 28. B | 38. C | 48. B |
| 9. D | 19. D | 29. B | 39. A | 49. A |
| 10. B | 20. C | 30. C | 40. C | 50. C |

**II. Choose the word whose main stressed syllable is placed differently from that of the other in each group.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. B | 4. C | 7. A | 10. D | 13. D |
| 2. A | 5. B | 8. A | 11. B | 14. C |
| 3. D | 6. D | 9. B | 12. A | 15. A |

**❷. MULTIPLE CHOICE**

**I. Choose the best answer to complete each of the following sentences.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1.A | 11.B | 21.C | 31.A | 41.A |
| 2.B | 12.C | 22.B | 32.C | 42.C |
| 3.B | 13.B | 23.B | 33.D | 43.C |
| 4.D | 14.C | 24.A | 34.C | 44.A |
| 5.A | 15.A | 25.B | 35.D | 45.C |
| 6.C | 16.B | 26.C | 36.C | 46.B |
| 7.C | 17.A | 27.B | 37.B | 47.A |
| 8.B | 18.D | 28.C | 38.A | 48.D |
| 9.D | 19.C | 29.D | 39.D | 49.D |
| 10.B | 20.D | 30.B | 40.D | 50.B |

**❸. WORD FORMS**

**I. Give the correct form of the word given to complete the sentence.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. beautiful | 6. imagination | 11. enjoyably | 16. unhealthy |
| 2. boring | 7. musical | 12.unusual | 17.painting |
| 3. decorations | 8. pleasure | 13.amazing | 18.different |
| 4. widens | 9. collection | 14. decorations | 19.running |
| 5. wonderful | 10. creative | 15.boring | 20.less |

**❹. VERB FORMS**

**I. Complete the sentences with the correct form of the verbs in brackets.**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. going / to go | 6. doing |
| 2. lying - reading | 7. plays |
| 3. likes - being | 8. have collected |
| 4. collecting | 9. will travel |
| 5. watching (/ to watch) - will go | 10. will make |

**II. Put the verbs in brackets in the correct tense form.**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Do you think... | 6. listening |
| 2. is | 7. will enjoy |
| 3. give | 8. will go |
| 4. doesn’t like | 9. will be |
| 5. cooking | 10. won’t continue |

**III. Complete the text with the correct form of the verbs in the list.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. is | 2. lives | 3. travels | 4. sings | 5. writes |
| 6. makes | 7. likes | 8. goes | 9. reads | 10. like |

**❺. CORRECTION**

I. Choose the underlined word or phrase (marked A, B, C or D) in each sentence that needs correcting.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. B | 2. C | 3. D | 4. A | 5. A |
| 6. A | 7. D | 8. A | 9. A | 10. C |

**II. There is one mistake in each sentence. Underline and correct the mistake.**

|  |  |
| --- | --- |
| 1.classmates → classmate | 6. Do → Will |
| 2. are → is | 7. doing → going |
| 3. good →well | 8. think → find |
| 4. to ride → riding | 9. interest→ interesting |
| 5. in →to | 10. play →willplay |

**❻. READING**

**I. Read the text and choose the correct answer.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| l. D | 2. B | 3. A | 4. A | 5. A |

**II. Choose the most suitable word for each space.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| l. C | 2. A | 3. C | 4. D |
| 5. B | 6. A | 7. D | 8. B |

**III. Read the article and decide whether the statements are true (T) or false (F).**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. False | 2. True | 3. False | 4. True | 5. False |

**❼. WRITING**

I. Complete the conversation, using the words or phrases given.

1. I buy stamps from the post office. I also ask the members of my family and my relatives.

2. Sometimes I exchange my stamps with other people.

3. I divide my stamps into different groups, such as animals, plants, birds, and so on.

4. Because I know more about people, animals, and plants.

5. I will collect more stamps.

**II. Make correct sentences from the words and phrases given.**

1. When did you start your hobby?

2. We find making models very interesting because we should be creative.

3. I think in the future people will take up more outdoor activities.

4. My best friend does not like mountain climbing because he is afraid of heights.

5. My sister enjoys cooking and making new dishes on her own.

**III. Rewrite the sentences, using the given words.**

1. How much is this watch?

2. How much are these beautiful scarves?

3. Can you tell me how to get to Dong Nai Post office?

4. Can you tell me how to get to the station?

5. They type fast.

6. Peter works hard.

7. There aren’t any bottles on the shelf.

8. We don’t have any time to prepare the speech.

**IV. Use the words and phrases to write a passage.**

Stamp collection is an interesting hobby. You can learn many things, such as the geography of a country from stamps. Postal stamps are a source of interesting facts and important dates about every country in the world. It makes stamp collecting become very popular.

As you look at the pages of a stamp album, you can learn interesting details of foreign customs, arts, literature, history and culture. Their colors can make you feel relaxed and happy.

Collecting stamps can become a business. If you are lucky in finding a special stamp, it will bring you some money besides knowledge and pleasure.

**===================================================**